

TÓM TẮT BẢO HIỂM TỰ NGUYỆN MÔ TÔ – XE MÁY

Quy tắc bảo hiểm áp dụng	Quy tắc bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy ban hành kèm theo Quyết định số 1216/QĐ-PHH ngày 01/04/2011 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC).
Phần I	Bảo hiểm tự nguyện trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô – xe máy
Quyền lợi bảo hiểm	<p>Thiệt hại về người: Mức trách nhiệm tự nguyện vượt mức bắt buộc tăng thêm tối đa đến 50 triệu đồng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nếu có phán quyết của tòa án: Mức bồi thường được xác định căn cứ vào quyết định của tòa án. Trong mọi trường hợp số tiền bồi thường không vượt quá mức trách nhiệm bảo hiểm mà chủ xe tham gia.- Trong trường hợp không có quyết định của tòa án: Mức bồi thường được tính theo Bảng tỷ lệ thương tật hiện hành của BIC nhưng số tiền bồi thường không được vượt quá số tiền mà các bên thỏa thuận hòa giải. <p>Thiệt hại về tài sản: mức trách nhiệm tự nguyện vượt mức bắt buộc tăng thêm tối đa đến 50 triệu đồng.</p>
Các điểm loại trừ trách nhiệm bảo hiểm	Được quy định theo Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Chính phủ.
Phần II	Bảo hiểm tai nạn con người theo chỗ ngồi trên mô tô – xe máy
Phạm vi bảo hiểm	Bảo hiểm cho trường hợp chết hoặc bị thương do tai nạn khi ngồi trên xe, lên xuống xe trong quá trình xe đang tham gia giao thông trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
Các điểm loại trừ trách nhiệm bảo hiểm	<p>BIC không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm trong các trường hợp sau:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Tai nạn xảy ra ngoài phạm vi bảo hiểm quy định tại Điều 4 Quy tắc bảo hiểm;2. Người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng bảo hiểm cố ý gây tai nạn;3. Người được bảo hiểm điều khiển xe mà không có giấy phép

	<p>lái xe hợp lệ (đối với loại xe bắt buộc phải có Giấy phép lái xe);</p> <ol style="list-style-type: none">4. Lái xe sử dụng ma túy hoặc các chất kích thích tương tự khác mà pháp luật cấm sử dụng; có nồng độ cồn vượt quá tỷ lệ cho phép theo quy định của pháp luật hiện hành. Lái xe, người ngồi trên xe bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy hoặc chất kích thích tương tự khác là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn;5. Người được bảo hiểm bị cảm đột ngột, trúng gió, bệnh tật (bao gồm cả bệnh truyền nhiễm), ngộ độc thức ăn, đồ uống, sử dụng thuốc không đúng chỉ dẫn của cơ quan y tế là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn;6. Xe đi vào đường cấm, khu vực cấm; không nhường đường hoặc gây cản trở xe ưu tiên; đi ngược đường một chiều; vượt đèn đỏ; không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của người điều khiển giao thông;7. Xe chở quá số người quy định (trừ trường hợp người điều khiển xe mô tô hai bánh chở một người lớn và một trẻ em dưới 14 tuổi; chở người bệnh đi cấp cứu hoặc áp giải người phạm tội thì được chở tối đa hai người lớn);8. Sử dụng mô tô – xe máy để đua xe (hợp pháp hoặc trái phép); điều khiển xe chạy dàn hàng ngang từ 03 (ba) xe trở lên; Lái xe buông cả hai tay khi đang điều khiển xe, dùng chân điều khiển xe, ngồi về một bên điều khiển xe, đứng lên xe điều khiển xe, thay người điều khiển xe khi xe đang chạy; điều khiển xe chạy bằng một bánh đối với xe hai bánh, xe chạy bằng hai bánh đối với xe ba bánh; Lái xe lạng lách, đánh võng, đuổi nhau dẫn đến tai nạn; tham gia đánh nhau trừ khi được xác nhận đó là hành động phòng vệ chính đáng;9. Lái xe, người ngồi trên xe nhảy khỏi xe trong quá trình xe đang chạy trừ khi gặp tình huống nguy hiểm bất ngờ;10. Sử dụng mô tô – xe máy để kéo đẩy xe khác, dẫn dắt súc vật, mang vác, chở vật cồng kềnh, chở hàng trái phép;11. Trong trường hợp xe qua cầu, qua phà, qua đò xảy ra tai nạn mà nguyên nhân trực tiếp không phải do quá trình điều khiển xe gây ra;12. Khủng bố, chiến tranh và các nguyên nhân tương tự như chiến tranh: nội chiến, bạo loạn, đình công.
--	--